

KHỐI 2 - TUẦN 21

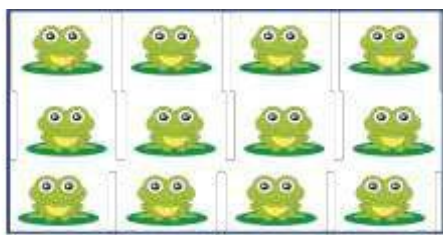
BÀI ÔN THỨ HAI

Tiếng việt:

Các em rèn đọc bài tập đọc và trả lời câu hỏi bài: Chuyện bốn mùa(trang 26, SGK Tiếng Việt 2 tập 2) và bài Đầm sen (trang 29, SGK Tiếng Việt 2 tập 2)

Toán:

Bài 1. Nhìn hình vẽ để tạo phép nhân và các phép chia tương ứng.



- Phép nhân:

-Phép chia:

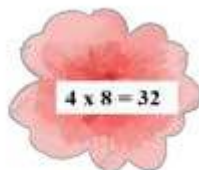
-Phép chia :.....

Bài 2: Nối phép tính phù hợp với đề bài:

Có 27 chiếc bánh. Xếp đều vào 3 cái hộp.
Mỗi hộp có bao nhiêu cái bánh ?

Có 40 khách trên đoàn tàu. Biết mỗi toa tàu có 8
hành khách. Hỏi có mấy toa tàu ?

Có 8 cái lọ. Mỗi lọ cắm 4 bông hoa. Hỏi có
tất cả bao nhiêu bông hoa ?


$$4 \times 8 = 32$$


$$27 : 3 = 9$$


$$40 : 8 = 5$$

BÀI ÔN THỨ BA

Tiếng việt:

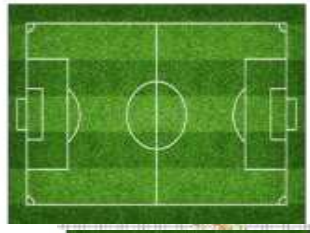
Bài 1. Chọn tiếng trong ngoặc đơn và điền vào chỗ trống để tạo từ:

(lạ/nạ) kì, mặt, người, lòng

Bài 2. Viết từ ngữ chỉ đặc điểm nổi bật của mỗi hình:



.....



.....



.....

Bài 3. HS nghe viết

Đằm sen

Đi khỏi dốc đê, lối rẽ vào làng, tự nhiên Minh cảm thấy rất khoan khoái, dễ chịu. Minh dừng lại hít một hơi dài. Hương sen thơm mát từ cánh đồng đưa lên làm dịu hẳn cái nóng ngọt ngào của trưa hè.

BÀI ÔN THỨ TƯ

A. Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất:

Câu 1. Phép tính $16 : 2 = 8$, có số bị chia là:

- A. 16 B. 3 C. 7 D. 8

Câu 2. Trong phép tính $50 : 5 = 10$, số chia là:

- A. 10 B. 5 C. 50 D. 16

Câu 3. Phép tính $20 : 2 = 10$, thương là:

- A. 5 B. 20 C. 10 D. 8

Câu 4. Trong phép chia $12 : 2 = 6$. Số 6 được gọi là:

- A. Số bị chia B. Thương C. Tích D. Số chia

Câu 5. Trong phép chia $14 : \square = 7$. Số cần điền vào ô trống là:

- A. 2 B. 3 C. 7 D. 4

Câu 6. Trong phép chia $20 : 4 = 5$. Số 20 được gọi là :

- A. Số chia B. Số bị chia C. Thương D. Tích

Câu 7. Tìm thương trong phép chia biết số bị chia là 8. Số chia là 2

- A. 5 B. 4 C. 1 D. 16

Câu 8. Có 10 kg gạo. Chia đều cho 2 người. Vậy số gạo mỗi người nhận được là :

- A. 20 kg B. 5 kg C. 4 kg D. 3 kg

B: Tự luận:

Bài 1. Xếp đều 12 quả cam vào 3 chiếc đĩa. Hỏi mỗi chiếc đĩa có bao nhiêu quả cam ?

Tóm tắt:	Bài giải
Có : quả cam	Số quả cam đựng trong 1 chiếc đĩa là :
Xếp vào:chiếc đĩa	 := (.....)
1 đĩa đựng:quả cam ?	Đáp sốquả cam

Bài 2. Harry đã dán những que kem lên băng giấy theo một quy luật. Hỏi hình nào sẽ được điền vào chỗ có dấu “?”



BÀI ÔN THỨ NĂM

Tiếng việt:

Viết 4 – 5 câu về một việc làm hằng ngày của một người thân của em

Gợi ý: Em có thể dùng các từ ngữ nói về trình tự thực hiện công việc : đầu tiên,tiếp theo .sau đó,cuối cùn

ĐÁP ÁN BÀI TẬP ÔN THỨ HAI

Bài 1.

$$3 \times 4 = 12$$

$$12 : 3 = 4$$

$$12 : 4 = 3$$

Bài 2.

1. $27 : 3 = 9$

2. $40 : 8 = 5$

3. $48 = 32$

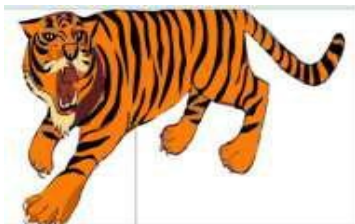
ĐÁP ÁN BÀI TẬP ÔN THỨ BA

Tiếng việt:

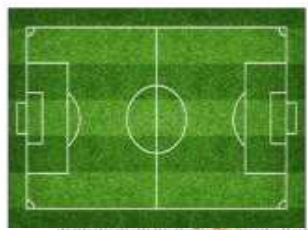
Bài 1. Chọn tiếng trong ngoặc đơn và điền vào chỗ trống để tạo từ:

(lạ/nạ) kì lạ, mặt nạ, người lạ, lạ lùng

Bài 2. Viết từ ngữ chỉ đặc điểm nổi bật của mỗi hình:



Hổ dữ tợn



màu xanh



màu hồng

ĐÁP ÁN BÀI TẬP ÔN THỨ TƯ

Câu 1. Phép tính $16 : 2 = 8$, có số bị chia là:

A. 16

Câu 2. Trong phép tính $50 : 5 = 10$, số chia là:

B. 5

Câu 3. Phép tính $20 : 2 = 10$, thương là:

C. 10

Câu 4. Trong phép chia $12 : 2 = 6$. Số 6 được gọi là:

B. Thương

Câu 5. Trong phép chia $14 : \square = 7$. Số cần điền vào ô trống là:

A. 2

Câu 6. Trong phép chia $20 : 4 = 5$. Số 20 được gọi là :

B. Số bị chia

Câu 7. Tìm thương trong phép chia biết số bị chia là 8. Số chia là 2

D.16

Câu 8. Có 10 kg gạo. Chia đều cho 2 người. Vậy số gạo mỗi người nhận được là :

B. 5 kg

B.

<i>Tóm tắt:</i>	<i>Bài giải</i>
Có :12 quả cam	Số quả cam đựng trong 1 chiếc đĩa là :
Xếp vào: 3 chiếc đĩa	$12 : 3 = 4$ (quả cam)
1 đĩa đựng:quả cam ?	Đáp số : 4 quả cam

Bài 2. Harry đã dán những que kem lên băng giấy theo một quy luật. Hỏi hình nào sẽ được điền vào chỗ có dấu “?” Harry chọn hình B